

Số 251/KH-THCSTB

Long Biên, ngày 26 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai các khoản thu - chi năm học 2025-2026

Căn cứ Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND Thành phố quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập (không bao gồm các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao) của thành phố Hà Nội;

Căn cứ Công văn số 3375/SGDDT-KHTC ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn tăng cường công tác quản lý thu chi năm học 2025-2026;

Thực hiện Công văn số 745/UBND-VHXH ngày 26/9/2025 của UBND phường Long Biên về việc hướng dẫn thực hiện quản lý thu chi năm học 2025-2026.

Trường THCS Thạch Bàn xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung chi, mức chi đối với các khoản thu năm học 2025-2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

Thực hiện đúng chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân Thành phố Hà Nội, UBND Phường Long Biên về chấm dứt tình trạng lạm thu trong trường học; tăng cường công tác quản lý thu chi đầu năm học 2025-2026.

Công khai đến cha mẹ học sinh, người học các khoản thu-chi năm học 2025-2026.

100% các lớp phối hợp với cha mẹ học sinh thực hiện thu, chi năm học 2025-2026 đúng quy định.

Hiệu trưởng, giáo viên chủ nhiệm, các cán bộ, nhân viên thực hiện triển khai công tác thu, chi xác định rõ nhiệm vụ và chịu trách nhiệm trước cơ quan quản lý các cấp về việc triển khai thu chi của đơn vị.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

Trước khi xây dựng kế hoạch thu chi, các nhà trường tổ chức họp BGH, hội đồng trường thống nhất về chủ trương xây dựng kế hoạch thu chi các khoản thu khác và qui trình thực hiện các khoản thu thỏa thuận thu năm học 2025-2026 theo Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024 của HĐND thành phố Hà Nội quy định danh mục các khoản thu và mức thu, cơ chế quản lý thu chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo tại cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập (không bao gồm các cơ sở giáo dục công lập chất

lượng cao) của thành phố Hà Nội; Công văn số 3375/SGDDĐT-KHTC ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn tăng cường công tác quản lý thu chi năm học 2025-2026.

1. Xây dựng phương án thu chi (Theo biểu đính kèm)

Bước 1: Họp BGH triển khai kế hoạch thu chi năm học 2025-2026.

Bước 2: Họp BGH với Ban đại diện CMHS trường, Ban đại diện CMHS 45 lớp và giáo viên chủ nhiệm lớp triển khai kế hoạch thu chi thu năm học 2025-2026.

Bước 3: Họp hội đồng giáo dục nhà trường triển khai về kế hoạch thu chi năm học 2025-2026.

Bước 4: Họp CMHS tại từng lớp học triển khai về kế hoạch thu chi và lấy ý kiến thỏa thuận của CMHS đối với các khoản thu năm học 2025-2026.

GVCN cam kết nhất trí và thực hiện nghiêm túc, đúng nội dung, quy trình đã thống nhất.

Bước 5: Tổng hợp phiếu thỏa thuận, thống nhất mức thu các khoản thu năm học 2025-2026.

Bước 6: Thông báo thu đến CMHS về các khoản thu, mức thu, thời gian thu, hình thức thu, sau đó triển khai thu.

Bước 7: Xây dựng bổ sung qui chế chi tiêu nội bộ (nếu có thay đổi)

Bước 8: Sau khi hoàn tất quá trình thu, Thực hiện công khai theo thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT;

2. Lập dự toán thu chi (Theo biểu đính kèm)

III: TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Trách nhiệm đối với Hiệu trưởng:

- Phụ trách chung.
- Tổ chức họp các bộ phận thực hiện công tác thu - chi.
- Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác thu - chi.
- Ra quyết định thành lập Ban phụ trách công tác thu chi.
- Cùng kế toán dự toán nội dung và định mức thu - chi của nhà trường.

2. Trách nhiệm đối với Kế toán - Văn phòng - Thủ quỹ:

- Cùng đ/c Hiệu trưởng dự toán định mức thu - chi theo từng nội dung.
- Thực hiện và hoàn thiện các loại văn bản gửi cấp trên và lưu giữ tại nhà trường.

3. Trách nhiệm đối với GVCN:

- Thực hiện nghiêm túc công tác thu - chi theo kế hoạch của nhà trường.
- Ký cam kết thực hiện công tác thu - chi với hiệu trưởng.

- Phổ biến các khoản thu tới CMHS nhà trường.
- Hợp PHHS đầu năm để phổ biến xin ý kiến của toàn thể các CMHS trong lớp về dự toán các khoản thu- chi năm học 2025-2026.

4. Trách nhiệm đối với GV, NV nhà trường:

- Tuyên truyền giải thích những thắc mắc đối với PHHS và nhân dân.

5. Trách nhiệm đối với Ban đại diện CMHS nhà trường:

- Tham gia ý kiến vào các cuộc họp về nội dung thu - chi năm học 2025-2026
- Tuyên truyền về công tác thu - chi của nhà trường với PHHS.

Nhà trường yêu cầu 100% CB-GV-NV nghiêm túc thực hiện triển khai thu, chi đầu năm 2025-2026 đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Phòng VH-XH Phường - để b/c;
- GVCN - để t/h;
- Lưu: VT, (03).



Khúc Thị Mỹ Hạnh

PHƯƠNG ÁN THU CHI
ĐỐI VỚI CÁC KHOẢN THU NĂM HỌC 2025-2026

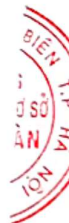
(Kèm theo Kế hoạch số: 251/KH-THCSTB ngày 26/9/2025 của trường THCS Thạch Bàn)

STT	Nội dung	Đơn vị	Mức thu	Nội dung và định mức dự chi
I	Các khoản thu – chi theo Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 29/3/2024:			
1	Ăn bán trú	đ/hs/ngày	35.000 đ	Chi bữa ăn chính (Thanh toán trực tiếp 100% số suất ăn trong tháng với Công ty TNHH Hồng Anh về kí hợp đồng cung cấp suất ăn bán trú)
	Chăm sóc bán trú	đ/hs/tháng	235.000đ;	TS học sinh ĐK bán trú: 930 hs* 235.000 đ/tháng = 218.550.000đ Chi nộp thuế TNDN 2% = 4.371.000 đ + Chi người trực tiếp chăm sóc bán trú: 70% = 149.925.000đ Số người trông * số tiền/ngày* Số ngày chăm sóc/tháng + Chi công tác quản lý bán trú (BGH, bộ phận TC) 25% = 53.544.000đ + Chi công tác hỗ trợ khác: (TT tổ bán trú, lưu mẫu, NV khác...) 5% = 10.709.000đ [Số chi thay đổi theo số HS thực tế tham gia bán trú]
	Trang thiết bị phục vụ bán trú	đ/hs/năm học	133.000đ;	Tổng số thu: 930hs*133.000/tháng = 123.690.000đ Chi nộp thuế TNDN 2%: 2.473.800 đ Trang bị cơ sở vật chất cho bán trú. Chi cụ thể như sau: - Mua tủ đựng chăn gối; chăn, mua gối, khăn mặt.... 121.216.2.000đ
2	Nước uống tinh khiết	đ/hs/tháng	15.000đ /HS/tháng	Dự kiến thu: 2.030 hs*15.000đ/tháng = 30.450.000đ - Chi mua nước uống tinh khiết phục vụ học sinh (Ký HĐ với các công ty có đủ điều kiện được phép cung cấp) - Trung bình mỗi học sinh dùng từ 0,4 lít/ngày tương đương từ 7000đ/ngày x 22 ngày; =15.000đồng/tháng. Chi trả/số bình thực tế sử dụng. CMHS uỷ quyền cho trường thanh toán với đơn vị cung cấp theo thực tế số bình sử dụng Thu = Chi

NG
HỌC C
CH B

II		Thu thỏa thuận theo nhu cầu thực tế phục vụ học sinh	
	Bảo hiểm y tế		Thực hiện Công văn số 538/BHXH-CV ngày 15/8/2025 của cơ quan BHXH cơ sở Long Biên về việc hướng dẫn thực hiện BHYT học sinh, sinh viên năm học 2025-2026; Thu 1 lần theo năm ngân sách 2026 (Giá trị SD thê: Từ 01/01/2026 -> 31/12/2026) Số tiền thu: $2.340.000đ*4.5\%*50\% = 52.650đ/tháng*12tháng = 631.800\text{ đồng}$ Dự kiến thu: 1.930 hs
1			Dự kiến số thu: $1.930hs * 631.800đ = 1.219.374.000đ$ (Nộp trả cơ quan BHXH 100% số thu được) (-120 HS đã có thẻ con bộ đội, công an, gia đình hộ nghèo...) Chi số tiền được trích lại: 1: Chi tiền trích chăm sóc sức khỏe ban đầu (5%) $1.219.374.000\text{ đ}*5\% = 60.968.700$ Chi: + Nộp thuế TNDN 2% : 1.219.374 đ + Chi khám sức khỏe định kì cho HS: $2.050\text{ hs} * 2.000 = 41.000.000\text{ đồng}$ + Mua thuốc trong danh mục y tế, vật tư y tế phục vụ việc sơ cứu cho học sinh: $1.500.000*9\text{ tháng} = 7.500.000đ$ + In, mua sổ sách CM: $3.418.700/năm\text{ học}$ + Chi in ấn tờ rơi tuyên truyền phòng chống dịch bệnh theo mùa: $2.050\text{ hs}*1000/tờ*2\text{ mùa} = 4.100.000đ$ + Chi tập huấn, tuyên truyền phòng chống các dịch bệnh trong năm: $1đợt * 75\text{ cb-gv}*30.000 = 2.250.000đ$ Dụng cụ phục vụ công tác y tế học đường: bánh xà phòng, khăn lau tay, nước xit côn trùng, thiết bị y tế.....: 1.480.626 đ 2: Trích hoa hồng đại lý 1.8%: $1.219.374.000đ*1.8\% = 21.948.732.000đ$ - Chi công tác thu nộp, phát hành thẻ và các vấn đề phát sinh liên quan đến thẻ BHYT học sinh
2	Thu, chi tài trợ		Thực hiện theo Thông tư 16/2018/TT-BGDDT ngày 03/8/2018 quy định về tài trợ cho các CSGD thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; CV số 4658/SGD-DT-KHTC ngày 24/8/2018 của Sở GD&ĐT
3	Thu chi viện trợ, quà biếu tặng, cho		Thực hiện theo điều 9 tại Quyết định 51/2013/QĐ-UBND ngày 22/11/2013 của UBND thành phố Hà Nội

4	Quần áo đồng phục, quần áo thể dục thể thao cho HS	Thu theo khối (Ban đại diện CMHS đã thỏa thuận với nhà may.)	Thực hiện theo Thông tư số 26/2009/TT-BGD&ĐT ngày 30/9/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về việc mặc đồng phục và lễ phục tốt nghiệp của học sinh và sinh viên: - Về mẫu đồng phục: Phải được thiết kế giản dị phù hợp với lứa tuổi học sinh và văn hóa từng địa phương, được Hội đồng nhà trường và cha mẹ học sinh đồng thuận; chất liệu bền, giá cả phù hợp. Trường hợp cần có sự thay đổi về kiểu dáng, màu sắc đồng phục phải được sự đồng ý của Hội đồng nhà trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh. - Phương thức thực hiện: Phụ huynh học sinh hoặc Ban đại diện cha mẹ học sinh tổ chức may hoặc mua đồng phục theo đúng quy định tại Thông tư số 26/2009/TT-BGD&ĐT ngày 30/9/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định khác của nhà trường. Ban đại diện CMHS ký hợp đồng với công ty may, công ty cung cấp trực tiếp cho từng học sinh theo đúng mẫu nhà trường yêu cầu. Cụ thể như sau: - Đồng phục mùa hè: 280.000đ/bộ - Đồng phục TT hè: 210.000đ/bộ - Áo khoác mùa đông: 205.000đ/áo
5	Quỹ Đội	đ/hs/tháng	Tổng thu/tháng: $2.020\text{hs} \times 2.000 = 36.360.000\text{đ}$ Chi cho hoạt động Đội thiếu niên, nhi đồng - Chi mua sổ sách đội: 5.000.000đ - Chi in ấn tài liệu báo cáo: 5.000.000đ - Chi các hoạt động chào mừng mừng ngày 26/3, tổ chức đại hội Liên, Chi đội 45 lớp* $200.000\text{đ}/\text{lớp} = 9.000.000$ - Chi khen thưởng, biểu dương HS trong đợt thi đua năm học: $100\text{hs} \times 100.000 = 10.000.000\text{đ}$ - Bổ sung các thiết bị (đồng phục đội nghi lễ, Cờ thi đua, băng sao đỏ....) và các HĐ khác: 7.360.000đ



6	Tham gia các chương trình liên kết:			Thực hiện theo CV số 6083/SGD-ĐT ngày 26/6/2015 của Sở GD&ĐT Hà Nội; Nhiệm vụ năm học 2025-2026; Thu theo thỏa thuận của từng chương trình; Theo đề án của chương trình liên kết đã được Sở GD&ĐT phê duyệt	
	* Tiếng Anh Bình Minh (Khối 8, 9)		180.000đ		Công ty thu: 960hs*180.000 = 172.800.000đ
	*Tiếng Anh VHS (Khối 6,7)		200.000đ		Công ty thu: 750hs * 280.000 =210.000.000 đ
	Chương trình học GD Stem (Khối 6,7)		180.000đ		Công ty thu: 580hs 180.000 = 104.400.000đ
	*Tiếng Hàn (Khối 6.7.8)		280.000đ		Công ty thu: 1165hs*280.000 = 326.200.000đ
			Phần chi: Tổng tiền CSVC được trích lại nhà trường: 5% = 40.820.000đ. Nộp thuế TNDN: 2% = 816.000 Chi tăng cường, sửa chữa CSVC nhà trường Cuối năm còn dư trích 40% để CCTL		
7	Quý ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường		Không triển khai vận động ủng hộ		
8	Ứng dụng truyền thông GD EneViet	đ/học sinh/tháng	30.000đ/tháng/hs	Thực hiện theo CV số 3002/SGDBT-VP ngày 26/8/2021 Công ty thu: 1.940 hs (MG con GV, chính sách) *30.000/tháng = 58.200.000đ Chi trả 100% số thu cho đơn vị cung cấp dịch vụ	
9	Kĩ năng sống Khối 7, 8	đ/học sinh/tháng	60.000đ/tháng/hs	Tổng thu: 925 học sinh * 60.000 = 55.500.000đ Chi nộp thuế TNDN 2%: 1.110.000đ Chi mua phần mềm bài giảng 50%: 27.1950000đ Chi giáo viên trực tiếp giảng dạy 32% = 17.048.000 đ Quản lý, phục vụ: 13% = 7.071.000đ Chi CSVC: 5% = 2.719.000 đ	

Thực hiện theo CV số 3002/SGDDT-VP ngày 26/8/2021

Công ty thu: 1.940 hs (MG con GV, chính sách) *30.000/tháng = 58.200.000đ

Chi trả 100% số thu cho đơn vị cung cấp dịch vụ

Tổng thu: 925 học sinh * 60.000 = 55.500.000đ

Chi nộp thuế TNDN 2%: 1.110.000đ

Chi mua phần mềm bài giảng 50%: 27.1950000đ

Chi giáo viên trực tiếp giảng dạy 32% = 17.048.000 đ

Quản lý, phục vụ: 13% = 7.071.000đ

Chi CSVC: 5% = 2.719.000 đ

10	Tiền điện chênh lệch do sử dụng điện điều hòa	Tính theo Công tơ riêng	Theo số điện dùng thực tế trong tháng	Thu theo tự nguyện và thoả thuận giữa nhà trường và CMHS: - Căn cứ theo thực tế số điện sử dụng điều hòa hàng tháng. (có công tơ điện riêng) - Chốt số liệu theo học kỳ (2 kỳ/năm học) mời đại diện phụ huynh cùng nhà trường đi ghi số điện sử dụng từng lớp, chia cho số hs/lớp, thông báo với phụ huynh, thu tiền. Thu theo giá điện theo quy định tại thời điểm thanh toán
11	Công tác từ thiện nhân đạo	đ/hs/tháng	Mức thu = mức chi	Thực hiện theo các văn bản của cơ quan quản lý có thẩm quyền, thực hiện trên nguyên tắc tự nguyện.

KẾ TOÁN



Đoàn Thị Thái

HIỆU TRƯỞNG



Khúc Thị Mỹ Hạnh